

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BÌNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 44/2017/HSST
Ngày 20 /12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ Toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Trinh

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Quốc Trí

2/ Ông Ngô Văn Khon

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Huỳnh Anh Thư - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tón - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2017 tại Toà án nhân dân huyện Thanh Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2017/HSST ngày 29 /11/2017 đối với bị cáo:

- Họ và tên: VŨ NHẬT M sinh năm 1990
- HKTT và chỗ ở hiện nay: ấp S, xã H, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Nghề nghiệp: làm thuê.
- Trình độ học vấn: 7/12.
- Con ông: Vũ Văn T, sinh năm 1962 và bà Đào Thị Phương D, sinh năm 1962, ngụ tại ấp S, xã H, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Vợ, con: chưa có
- Anh, chị em: 01 người chị, 02 người anh, 01 người em
- Tiền sự: không
- Tiền án: không
- Tạm giữ: Ngày 25/10/2017
- Bị cáo tạm giam ngày 28/10/2017
- Bị cáo đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Bình có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Nguyễn Hữu Th, sinh năm 1978 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp L, xã A, huyện C, tỉnh An Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Đào Thị Phương D, sinh năm 1962

2/ Nguyễn Thị L, sinh năm 1976

Cùng địa chỉ: Khóm D, Thị Trấn T, huyện B, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Vũ Nhật M bị Viện kiểm sát nhân huyện Thanh Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 17 giờ ngày 07/02/2017, Vũ Nhật M, Châu Chí O, Lê Văn X và Nguyễn Hữu Th uống rượu tại quán cháo Vịt của ông Tám G thuộc khóm D, thị trấn T, huyện B, tỉnh Đồng Tháp. Trong lúc uống rượu Nhật M và Hữu Th xảy ra mâu thuẫn cãi nhau nhưng được X và O can ngăn. Sau đó, Th lên xe mô tô điều khiển bỏ đi được khoảng 20 m rồi quay xe lại, dùng mũ bảo hiểm đánh từ trên xuống trúng vào nón bảo hiểm của M đang đội trên đầu rồi Th điều khiển xe bỏ đi. Lúc này, M đi bộ về nơi bán rau của chị Nguyễn Thị L (trong chợ Thanh Bình) kể lại cho chị L nghe thì Th điều khiển xe mô tô đến dùng lời lẽ thô tục chửi và dùng tay đánh trúng vùng vai trái của M một cái, M nhảy lên kệ để rau của chị L lấy một con dao dùng để chặt dừa chém một nhát xuống khay đựng trứng gà của chị L để dọa nhưng Th vẫn nhảy lên vị trí M đang đứng, tiếp tục M chụp hai con dao nhỏ bằng kim loại dùng để bào và cắt rau cải chém Th nhưng không trúng. Sau đó, Th lấy xẻ rau của chị L ném về phía M còn M nhảy qua kệ rau liền kề của chị Hương, lấy hai keo bằng thủy tinh đựng ngó sen ném Th nhưng không trúng rồi cả 2 nhảy xuống đất câu vật đánh nhau. Khi M thoát ra được và nhìn thấy khúc gỗ dài 60 cm; đường kính 9 cm của chị L dùng để bào rau cải, nên tay trái để cầm khúc gỗ nêu trên đánh từ trên xuống, từ phải qua trái, từ trước ra sau trúng vào vùng chân mày trái của Th rồi M bỏ chạy còn Th được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Thanh Bình, đến ngày 08/02/2017 xuất viện. Sau đó, M bỏ trốn, đến ngày 24/10/2017 đầu thú. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình, Vũ Nhật M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 20/TgT-TTPY, ngày 09/02/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp, kết luận tỷ lệ thương tật của Nguyễn Hữu Th là :

+ Sẹo vết thương phần mềm trên chân mày trái còn chân chì, lành xấu ảnh hưởng đến thẩm mỹ, tỷ lệ thương tật 12% tại thời điểm giám định.

+ Đa vết sây sát da không liên tục mặt trong cẳng tay phải kích thước 20cm x 04 cm không ảnh hưởng đến chức năng, tỷ lệ 00%.

+ Sẹo vết thương phần mềm 1/3 giữa mặt trước cẳng chân trái lành, tỷ lệ 01%, tại thời điểm giám định

Tổng tỷ lệ thương tật là 13% tại thời điểm giám định

Quá trình điều tra Nguyễn Hữu Th khai nhận bị Nhật M dùng hung khí đánh trên chân mày trái còn các vết sây sát khác không phải do Nhật M đánh. Nên Cơ quan điều tra chỉ có cơ sở kết luận tỷ lệ thương tật của Hữu Th là 12% tại thời điểm giám định.

- Vật chứng thu giữ gồm: Một con dao, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại; chiều dài 36,5 cm; chiều rộng 8 cm và một khúc gỗ dài 60 cm; rộng 9 cm và cao 1 cm.

Về phân trách nhiệm dân sự:

- Vào ngày 05/11/2017, bà Đào Thị Phương D là mẹ ruột bị cáo M đã khắc phục hậu quả cho Nguyễn Hữu Th 6.000.000đ (sáu triệu đồng) tiền thuốc

điều trị, tổn thất tinh thần. Hiện Nguyễn Hữu Th đã nhận đủ và có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho Vũ Nhật M. Bà D không yêu cầu bị cáo M trả lại số tiền trên.

- Nguyễn Thị L là chị ruột của Nguyễn Hữu Th, đã bồi thường 240.000đ cho chị Nguyễn Ngọc Hương trị giá 02 keo thủy tinh mà bị cáo M ném vỡ. Hiện chị L không có yêu cầu bị cáo M trả lại số tiền trên và cũng không yêu cầu bồi thường số tài sản bị hư hỏng do bị cáo M và Th gây ra.

Đối với hành vi Nguyễn Hữu Th dùng nón bảo hiểm và câu giạt đánh nhau với M. Hiện M không yêu cầu giám định cũng như không yêu cầu gì về dân sự. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình tách ra, giao về địa phương xử lý hành chính.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Thanh Bình đã truy tố Vũ Nhật M về tội “ Cố ý gây thương tích ” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo M theo tội danh và điều khoản luật đã nêu và đồng thời phân tích một số tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị xử Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, h, p Khoản 1, khoản 2 Điều 46 khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo M từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Bị hại, người liên quan đã nhận lại xong, không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội *của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố.*

[1] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập trong hồ sơ vụ án về thời gian, không gian, địa điểm xảy ra tội phạm, phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát.

[2] Xét thấy bị cáo M với bị hại Th có mối quan hệ là bạn bè với nhau khoảng 17 giờ ngày 07/02/2017 cùng nhau ngồi uống rượu tại quán cháo Vịt của ông Tám G thuộc khóm D, thị trấn T, huyện B, tỉnh Đồng Tháp. Trong lúc ngồi uống rượu cùng nhau với bản tính nóng vội mâu thuẫn trong lúc uống rượu có lời lẽ qua lại với nhau. Do bị Th dùng mũ bảo hiểm đánh từ trên xuống trúng vào nón bảo hiểm của M đang đội trên đầu. nên bị cáo M đến sạp bán rau của chị L tại chợ Thanh Bình kể lại thì Th cũng đến sạp rau của chị L là chị gái của bị hại Th kể lại

cho chị L nghe thì Th cũng vừa điều khiển xe mô tô đến dùng lời lẽ thô tục chửi và dùng tay đánh trúng vùng vai trái của M một cái, M nhảy lên kệ để rau của chị L lấy một con dao dùng để chặt dừa chém một nhát xuống khay đựng trứng gà của chị L để dọa nhưng Th vẫn nhảy lên vị trí M đang đứng, tiếp tục M chụp hai con dao nhỏ bằng kim loại dùng để bào và cắt rau cải chém Th nhưng không trúng. Sau đó, Th lấy xè rau của chị L ném về phía M còn M nhảy qua kệ rau liền kệ của chị Hương, lấy hai keo bằng thủy tinh đựng ngó sen ném Th nhưng không trúng rồi cả 2 nhảy xuống đất câu vật đánh nhau. Sau đó bị cáo M tay trái cầm khúc gỗ dài 60 cm; đường kính 9 cm đánh từ trên xuống, từ phải qua trái, từ trước ra sau trúng vào vùng chân mào trái gây thương tích 12% tại thời điểm giám định cho Nguyễn Hữu Th. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1, 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 104 quy định: “ Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

a) Dùng hung khí nguy hiểm hoặc dùng thủ đoạn gây nguy hại cho nhiều người”.

.....
2. Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc từ 11% đến 30%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

[3] Hành vi của bị cáo M sử dụng hung khí gây thương tích cho bị hại là nguy hiểm nên cần phải được xử lý trước pháp luật, nhằm răn đe giáo dục cho bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời để phòng ngừa chung trong toàn xã hội

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử đã cân nhắc, xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và thái độ của bị cáo nhằm giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tác động đến gia đình thay bị cáo khắc phục thiệt hại, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có nhân thân tốt và có nơi cư trú ổn định. Nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp với điểm b, h, p khoản 1,2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và theo tinh thần Nghị quyết số: 41/2017/QH13 ngày 20/06/2017 của Quốc Hội thì tội phạm này sẽ được áp dụng Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 quy định: “ Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn gây nguy hại cho từ 02 người trở lên.

Khoản 2 quy định: Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a, b, d, đ, e, g, h, i, k, l, m, n và o khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 05 năm. Vì vậy Hội đồng xét xử xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[5] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo M nghĩ nên cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại thay cho bị cáo xong, bị hại Th không ý kiến, yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không bà Đào Thị Phương D là mẹ bị cáo đã thay bị cáo bồi thường cho bị hại Th số tiền 6.000.000đ. Tại cơ quan Công an huyện Thanh Bình cũng như tại phiên tòa bà D không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền này. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị L đã bồi thường cho chị Nguyễn Ngọc Hương 240.000đ trị giá 02 keo thủy tinh đựng ngó sen và một số rau cải, trứng gà. Tại cơ quan Công an huyện Thanh Bình cũng như tại phiên tòa chị L không yêu cầu bị cáo bồi thường và phải trả lại số tiền này. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng: Do con dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại; chiều dài 36,5 cm; chiều rộng 8 cm và một khúc gỗ dài 60 cm; đường kính 9 cm của chị L mà bị cáo lấy thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại Th. Hội đồng xét xử thấy đây là tài sản của chị L nên trả lại cho chị Nguyễn Thị L 01 con dao, 01 khúc gỗ nêu trên là phù hợp khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử thấy rằng quan điểm của Viện kiểm sát phù hợp với chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và tình tiết khách quan của vụ án, nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo Vũ Nhật M phạm tội “ *Cố ý gây thương tích* ”

1.1 Áp dụng khoản 2 Điều 104 điểm b, h, p khoản 1,2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Vũ Nhật M 01 (Một) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ ngày 25/10/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Th đã được bồi thường xong không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà D đã thay mặt bị cáo bồi thường cho bị hại Th. Do bà D không yêu cầu bị cáo M phải trả lại số tiền 6.000.000đ nên Hội đồng xét xử cũng không xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị L đã bồi thường cho chị Nguyễn Ngọc Hương 240.000đ trị giá 02 keo thủy tinh đựng ngó sen và một số rau cải, trứng gà. Do chị L không yêu cầu bị cáo M bồi thường và phải trả lại số tiền này nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

Về vật chứng: áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại một con dao, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại; chiều dài 36,5 cm; chiều rộng 8 cm và một khúc gỗ dài 60 cm; đường kính 9 cm cho chị Nguyễn Thị L.

Về án phí:

Áp dụng Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội số 14/2016/NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo M phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo M, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Thanh Bình ;
- CA huyện Thanh Bình;
- THADS huyện Thanh Bình ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Kim Trinh